TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **57**/2021/QĐST-HNGĐ	*Đoan Hùng, ngày 05 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phùng Thị H** – sinh năm 1998.

HKTT: Thôn 9, xã Y, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Đức T** – sinh năm 1995.

HKTT: Khu 3, xã L, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phùng Thị H và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phùng Thị Htrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung là Nguyễn Hồng N– sinh ngày 31/01/2016 và Nguyễn Hồng Á – sinh

ngày 15/6/2018. Anh Nguyễn Đức T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hồng Á số tiền là 1.000.000đ (Một triệu đồng) /1 tháng, kể từ tháng 01/2021 đến khi cháu Á đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung , nợ chung, các vấn đề khác: Hai bên xác nhận không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Chị Phùng Thị H nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và nhận nộp thay anh Nguyễn Đức T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị H đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2020/0002014 ngày 09/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Mai Linh